TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI
KHOA CẦU ĐƯỜNG
**BỘ MÔN CẦU VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM**

# DANH SÁCH BẢO VỆ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP K63 ĐỢT 2
# CHUYÊN NGÀNH CẦU - CÔNG TRÌNH NGẦM
# HỘI ĐỒNG CDC/CDE

| STT | HỌ TÊN | | MSSV | LỚP | Giáo viên hướng dẫn | Giáo viên phản biện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Đặng Quốc | Trung | 214163 | 63CDE | ThS. Nguyễn Thị Như Mai | TS. Cù Việt Hưng |
| 2 | Đinh Bá | Bằng | 13063 | 63CDE | TS. Đoàn Tùng | TS. Cù Việt Hưng |
| 3 | Hà Quang | Đạt | 40163 | 63CDE | TS. Khúc Đăng Tùng | TS. Trần Việt Hùng |
| 4 | Nguyễn Đào | Long | 127163 | 63CDE | TS. Khúc Đăng Tùng | TS. Trần Việt Hùng |
| 5 | Phạm Hồng | Tiến | 205363 | 63CDE | TS. Khúc Đăng Tùng | TS. Trần Việt Hùng |
| 6 | Bùi Quốc | Bảo | 13263 | 63CDE | TS. Cù Việt Hưng | ThS. Nguyễn Thị Như Mai |
| 7 | Nguyễn Công | Long | 126963 | 63CDE | ThS. Nguyễn Thị Như Mai | TS. Cù Việt Hưng |
| 8 | Nguyễn Thanh | Tùng | 229963 | 63CDE | TS. Cù Việt Hưng | ThS. Nguyễn Thị Như Mai |
| 9 | Lê Đức | Huynh | 104363 | 63CDE | ThS. Nguyễn Thị Như Mai | TS. Trần Việt Hùng |
| 10 | Nguyễn Đức | Sơn | 174462 | 62CDE | TS. Nguyễn Ngọc Tuyển | ThS. Nguyễn Thị Như Mai |
| 11 | Vũ Hoàng | Hà | 63962 | 62CDE | TS. Nguyễn Thị Nguyệt Hằng | ThS. Nguyễn Thị Như Mai |
| 12 | Đồng Khắc | Thái | 180962 | 62CDE | TS. Nguyễn Ngọc Tuyển | ThS. Nguyễn Thị Như Mai |
| 13 | Vũ Thế | Anh | 1504663 | 63CDE | TS. Đoàn Tùng | TS. Trần Việt Hùng |